

Số: /KH-UBND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc thực hiện chiến lược công tác dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Căn cứ Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX về công tác dân tộc trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 24-NQ/TW); Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX (sau đây gọi tắt là Kết luận số 65-KL/TW);

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 10/NQ-CP); Quyết định số 1657/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1657/QĐ-TTg);

Thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 19/CT-TTg); Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả Chỉ thị số 19/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố; tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc;

b) Khắc phục triệt để những hạn chế, yếu kém hiện tại như: tốc độ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn chậm, hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu, chất lượng nguồn nhân lực và đội ngũ cán bộ cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn thấp, cũng như các vướng mắc về đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt và quy hoạch ổn định dân cư;

c) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; cải thiện

toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; góp phần giảm nghèo bền vững, thu hẹp dần khoảng cách phát triển giữa các vùng trên địa bàn thành phố, bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn;

d) Các cấp, các ngành, địa phương đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc.

2. Yêu cầu

a) Triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg phải đảm bảo kịp thời, nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả; bám sát chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc, trọng tâm là Nghị quyết số 24-NQ/TW, Kết luận số 65-KL/TW, Nghị quyết số 10/NQ-CP và Quyết định số 1657/QĐ-TTg;

b) Xác định, phân công rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện; tăng cường phối hợp giữa các ngành lồng ghép hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách dân tộc, ưu tiên nguồn lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các địa bàn vùng đặc biệt khó khăn và các dân tộc thiểu số rất ít người;

c) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo tinh thần Chỉ thị số 19/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; phát huy tiềm năng, lợi thế của vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, thu hẹp dần khoảng cách phát triển giữa các vùng và các dân tộc;

b) Xây dựng vùng đồng bào dân tộc thiểu số phát triển toàn diện, bền vững; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước đồng bộ; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa giá trị truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng giáo dục, y tế và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân;

c) Củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường niềm tin của đồng bào dân tộc thiểu số đối với Đảng và Nhà nước; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2030

- Thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số không thấp hơn 1/2 bình quân chung của thành phố; phân đầu tỷ lệ hộ nghèo đa chiều vùng đồng bào dân

tộc thiểu số giảm xuống dưới 10%;

- Tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn của Bộ Y tế đạt trên 85%;

- Phần đầu có 80% số hộ nông dân người dân tộc thiểu số làm kinh tế nông, lâm nghiệp hàng hóa; 50% người dân tộc thiểu số trong độ tuổi lao động được đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm phù hợp với nhu cầu của từng địa phương;

- Trên 85% số xã, ấp vùng đồng bào dân tộc thiểu số có đủ cơ sở hạ tầng thiết yếu bảo đảm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của người dân;

- 100% xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số có đường ô tô đến trung tâm xã được trải nhựa hoặc bê tông hóa; 100% ấp vùng đồng bào dân tộc thiểu số có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa;

- Phần đầu 100% số hộ vùng đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện phù hợp khác;

- 100% hộ đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng các dịch vụ viễn thông;

- Tỷ lệ học sinh dân tộc thiểu số mẫu giáo 5 tuổi đến trường trên 99%, học sinh dân tộc thiểu số trong độ tuổi học tiểu học trên 99,17%, học trung học cơ sở trên 99,54%, học trung học phổ thông trên 80%; người dân tộc thiểu số từ 15 tuổi trở lên đọc thông, viết thạo tiếng phổ thông trên 96%; 100% trường phổ thông dân tộc nội trú vùng dân tộc thiểu số được xây dựng đạt chuẩn quốc gia;

- Tăng cường công tác y tế để đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hiện đại, có chất lượng; được quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng bệnh từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở; phần đầu đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; trên 80% phụ nữ có thai được khám thai định kỳ, sinh con ở cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của cán bộ y tế; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 8%; trên 95% trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng; phần đầu 100% xã, phường vùng dân tộc thiểu số đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã theo giai đoạn mới;

- Đào tạo, quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số, nhất là dân tộc thiểu số tại chỗ; quan tâm phát triển đảng viên dân tộc thiểu số. Bảo đảm tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, cấp xã, phường đạt tối thiểu từ 4% - 6% trở lên trong tổng số biên chế được giao;

- Bảo tồn và phát triển các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc: phần đầu trên 70% lễ hội truyền thống tiêu biểu được phục hồi, tổ chức thường niên gắn với phát triển du lịch; 90% khóm, ấp trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số có nhà sinh hoạt cộng đồng; 70% khóm, ấp trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số có đội văn hóa, văn nghệ (câu lạc bộ) truyền thống hoạt động thường xuyên và có chất lượng;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao kiến thức pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo gây mất an ninh, trật tự, phấn đấu kéo giảm tình trạng tội phạm, tệ nạn xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Tầm nhìn đến năm 2045

- Thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số bằng bình quân chung của cả thành phố;

- Cơ bản không còn hộ nghèo; người dân được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản;

- Các xã, ấp, khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số có đủ kết cấu hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ chung của sở, ban, ngành, địa phương

a) Tiếp tục quán triệt sâu sắc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc; trọng tâm là Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX; Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quyết định số 1657/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

b) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc, thể chế hóa những quan điểm của Đảng về công tác dân tộc thành cơ chế, chính sách cụ thể. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách dân tộc;

c) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chính sách, chương trình, dự án ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chủ động huy động, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện các chính sách, chương trình, dự án trên địa bàn, nhất là vùng đặc biệt khó khăn;

d) Tập trung nguồn lực và có chính sách phù hợp đối với các địa bàn đặc biệt khó khăn, các dân tộc thiểu số rất ít người; gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường sinh thái, quản lý, sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên, giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội, góp phần củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc và phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

đ) Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng năm và có giải pháp cụ thể để hoàn thành các nhóm nhiệm vụ, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu đã đề ra; thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo hằng năm, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chiến lược công tác dân tộc.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành và địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số

a) Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hằng năm; đồng thời, tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc trên địa bàn thành phố đảm bảo thống nhất, phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế của thành phố trong giai đoạn mới, trình Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 10 tháng 7 năm 2026;

- Chủ động ban hành hoặc phối hợp tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 - 2030; tham mưu ưu tiên bố trí, lồng ghép nguồn lực để thực hiện hiệu quả các chính sách dân tộc, tập trung giải quyết các vấn đề cấp thiết như: đất ở, nhà ở, đất sản xuất, điện, nước sinh hoạt và hạ tầng xã hội thiết yếu nhằm ổn định cuộc sống đồng bào dân tộc thiểu số; tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ, đề án, chính sách về công tác dân tộc theo chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Sở Tài chính

Phối hợp với sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định hiện hành.

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tham mưu triển khai thực hiện chính sách bố trí, ổn định dân cư; phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu tại các vùng khó khăn nhằm ổn định đời sống dân cư; hướng dẫn phát triển kinh tế gắn với bảo vệ rừng, nâng cao thu nhập cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã được phê duyệt trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2026 - 2035; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo, ấp, khu vực đặc biệt khó khăn.

d) Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, sở, ngành và địa phương tăng cường kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi trong việc đào tạo, quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số, nhất là đối với cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số rất ít người và các dân tộc hiện có ít cán bộ; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách ưu đãi phù hợp với tình hình thực tế của thành phố.

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương có liên quan nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nghiên cứu, tham mưu phương án nâng cấp, mở rộng quy mô các trường

trung học phổ thông ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tạo điều kiện học tập thuận lợi, thúc đẩy phát triển toàn diện và nâng cao tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục theo học cấp trung học phổ thông tại địa bàn. Tổ chức triển khai hiệu quả Đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026 -2035, định hướng đến năm 2045.

e) Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, đơn vị có liên quan rà soát, tham mưu cơ quan có thẩm quyền bổ sung chính sách đào tạo nguồn nhân lực y tế là người dân tộc thiểu số cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn; quan tâm đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở y tế tuyến xã tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

g) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương rà soát tham mưu triển khai thực hiện cơ chế, chính sách bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số; chú trọng bảo tồn văn hóa các dân tộc rất ít người và các giá trị văn hóa có nguy cơ mai một. Đồng thời, tổ chức bảo tồn, phát triển không gian văn hóa, làng văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch bền vững; ưu tiên phát triển du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng có sự tham gia và hưởng lợi của đồng bào dân tộc thiểu số.

h) Sở Công Thương

Chỉ đạo Công ty Điện lực thành phố Cần Thơ phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện đầu tư phát triển hệ thống điện cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

i) Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tham mưu tập trung nguồn lực phát triển hệ thống đường giao thông nông thôn, cầu dân sinh tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tiếp tục triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, ưu tiên cho đối tượng là hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

k) Công an thành phố

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, địa phương có liên quan tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các hoạt động lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo để chống phá Đảng, Nhà nước; xóa bỏ tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

l) Bộ Chỉ huy quân sự thành phố

Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành, địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tham gia triển khai các hoạt động hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số giảm nghèo bền vững, xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh; đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập chủ quyền và toàn

ven lãnh thổ.

m) Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, địa phương có liên quan tăng cường hợp tác quốc tế, vận động các tổ chức quốc tế, các đối tác nước ngoài hỗ trợ nguồn vốn triển khai các chương trình, dự án liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp tuyên truyền, cung cấp thông tin về chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước; thúc đẩy hợp tác song phương và đa phương trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phục vụ công tác dân tộc.

n) Sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, chủ động tham gia phối hợp tuyên truyền, cung cấp thông tin về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số; vận động Nhân dân thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ công dân; thúc đẩy phát triển hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phục vụ công tác dân tộc trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

o) Ủy ban nhân dân xã, phường

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch của đơn vị tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch này; rà soát, bổ sung các chương trình, đề án, nhiệm vụ liên quan đến công tác dân tộc bảo đảm thống nhất, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tế của thành phố trong giai đoạn mới. Tăng cường công tác phối hợp trong quá trình tổ chức thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố những khó khăn, vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước; phát huy tinh thần tự lực, tự cường, củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc; phối hợp quan tâm chăm lo, bồi dưỡng và

phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tăng cường giám sát việc thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn thành phố.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị sở, ban, ngành, địa phương thông tin về Sở Dân tộc và Tôn giáo để được hướng dẫn kịp thời; trường hợp vượt thẩm quyền, tổng hợp báo cáo, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- CT, PCT UBND TP (1AE);
- UB MTTQVN TP và đoàn thể TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND xã, phường;
- VP UBND TP (2C, 3C);
- Lưu: VT, TT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khởi